

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Về việc ban hành

Quy chế môn học giáo dục quốc phòng.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 29/CP ngày 30/3/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 43/2000/NĐ-CP ngày 30/8/2000 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 15/2001/NĐ-CP ngày 01/5/2001 của Chính phủ về giáo dục quốc phòng;
Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục quốc phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy chế môn học giáo dục quốc phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Thủ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có trường trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học trực thuộc; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục quốc phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc các đại học, Giám đốc các học viện, Hiệu trưởng các trường có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY CHẾ MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG

(ban hành kèm theo Quyết định

số 40/2002/QĐ-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng.

Quy chế này quy định về dạy và học môn giáo dục quốc phòng trong các trường trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Điều 2. Vị trí môn học.

1. Giáo dục quốc phòng thuộc nội dung của nền giáo dục quốc gia, là nội dung cơ bản trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân và có ý nghĩa quan trọng trong chiến lược đào tạo con người mới phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

2. Giáo dục quốc phòng là môn học chính khóa trong các trường trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 3. Đối tượng học, miễn và tạm hoãn.

1. Đối tượng học môn học giáo dục quốc phòng: Tất cả học sinh trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, sinh viên cao đẳng, đại học trong các loại hình trường công lập và ngoài công lập, thuộc phương thức giáo dục chính quy và không chính quy.

2. Đối tượng được miễn môn học môn học giáo dục quốc phòng:

Học sinh, sinh viên nguyên là sĩ quan quân đội.

Học sinh, sinh viên là người nước ngoài.

Người hưởng lương thuộc biên chế nhà nước được cơ quan cử đi học hệ không chính quy.

Sinh viên đã được cấp Chứng chỉ giáo dục quốc phòng phù hợp với trình độ đào tạo.

3. Đối tượng được miễn học phần thực hành môn học giáo dục quốc phòng:

Học sinh, sinh viên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự phục vụ tại ngũ (có quyết định xuất ngũ).

Học sinh, sinh viên là tu sĩ thuộc các tôn giáo.

Học sinh, sinh viên có thương tật, dị tật bẩm sinh làm hạn chế chức năng vận động (có Giấy chứng nhận của bệnh viện cấp huyện và tương đương trở lên).

4. Đối tượng tạm hoãn học môn học giáo dục quốc phòng:

Những học sinh, sinh viên đang học nhưng do sức khỏe không đảm bảo.

Học sinh, sinh viên đang mang thai, nuôi con nhỏ dưới 24 tháng.

Học sinh, sinh viên có lý do đặc biệt về hoàn cảnh gia đình.

Các đối tượng trên được Hiệu trưởng nhà trường chấp thuận thì được tạm hoãn học môn giáo dục quốc phòng, hết thời hạn tạm hoãn, phải tiếp tục học những nội dung còn thiếu trong chương trình quy định.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của học sinh, sinh viên.

Người học có trách nhiệm, quyền hạn theo quy định tại các điều lệ tương ứng của từng bậc học, cấp học, trình độ đào tạo.

Ngoài ra, khi học giáo dục quốc phòng học sinh, sinh viên phải:

Tuyệt đối chấp hành các quy định, quy tắc đảm bảo an toàn về người, vũ khí, trang thiết bị.

Khi học thực hành phải mang, mặc gọn gàng, thống nhất đúng quy định theo hướng dẫn của giáo viên, giảng viên.

CHƯƠNG III

QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN, GIẢNG VIÊN

Điều 5. Giáo viên, giảng viên.

Giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng là người trực tiếp làm nhiệm vụ giảng dạy môn giáo dục quốc phòng cho học sinh, sinh viên bao gồm:

1. Giáo viên, giảng viên thuộc biên chế của các nhà trường, trung tâm giáo dục quốc phòng.
2. Giáo viên, giảng viên do Hiệu trưởng nhà trường, Giám đốc trung tâm giáo dục quốc phòng ký hợp đồng liên kết giảng dạy hoặc thỉnh giảng.

Điều 6. Tiêu chuẩn của giáo viên, giảng viên.

Ngoài các tiêu chuẩn đối với giáo viên trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp đã được quy định ở Chương IV của Điều lệ trường trung học, Điều lệ trường trung học chuyên nghiệp và quy định của trường cao đẳng, đại học đối với giảng viên; giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng có thêm một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Đối với giáo viên:
 - a) Tốt nghiệp Đại học Sư phạm về giáo dục quốc phòng hệ chính quy ghép môn.
 - b) Là giáo viên trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp tốt nghiệp khóa đào tạo ngắn hạn giáo viên giáo dục quốc phòng ký hợp đồng liên kết giảng dạy hoặc thỉnh giảng.
 - c) Tốt nghiệp đại học trong quân đội, được bồi dưỡng kiến thức sư phạm theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
 - d) Là sĩ quan quân đội có chuyên môn đào tạo phù hợp nội dung đã được quy định trong chương trình đào tạo, được nhà trường hợp đồng hoặc thỉnh giảng.

2. Đối với giảng viên:

Tốt nghiệp đại học trong quân đội, chuyên môn phù hợp với ngành nghề đào tạo có thời gian công tác ở đơn vị hai năm trở lên, được bồi dưỡng kiến thức sư phạm theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền lợi của giáo viên, giảng viên.

Giáo viên, giảng viên có trách nhiệm, quyền lợi theo quy định tại các điều lệ tương ứng của từng bậc học, cấp học, trình độ đào tạo.

Ngoài ra do đặc thù của môn học giáo viên, giảng viên khi giảng dạy môn giáo dục quốc phòng cần phải: